TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN
TỈNH TN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 17/2/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông Lý Ba Duy;

2. Bà Hoàng Thị Huyền

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh TN.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 2 năm 2023, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:03/2023/HSST, ngày 11 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:08/2023 /QĐXXST-HS ngày 03/2/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, Sinh ngày 31/12/1982; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Xóm VH, xã V, huyện ĐH, tỉnh TN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; con ông: Nguyễn Trưng Phương, sinh năm 1952 và con bà Nguyễn Thị Quyết, sinh năm 1954; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 04; vợ: Nông Thị Liên, sinh năm 1988; Con: có hai con, con lớn nhất sinh năm 2008 và con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án : Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/09/2022 tại Nhà giữ Công an huyện VN, tỉnh TN đến nay.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Nguyễn Trường S, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Xóm Hang Hon, xã L, huyện VN, tỉnh TN.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 27 tháng 09 năm 2022, Công an xã L tuần tra kiểm soát tại đoạn đường dân sinh thuộc xóm Hang Hon, xã L, huyện VN, tỉnh TN phát hiện một thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, khi có yêu cầu kiểm tra nam thanh niên khai tên đầy đủ là Nguyễn Văn N, sinh năm 1982, trú tại xóm VH, xã V, huyện ĐH, tỉnh TN và tự giác giao nộp từ túi quần sau bên trái 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 01 vỏ giấy màu trắng chứa chất màu trắng dạng bột và cục. N khai nhận số chất bột màu trắng trên là chất ma túy (loại Heroine), N mua để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện. Tổ công tác lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn N, niêm phong, thu giữ vật chứng là 01 gói chứa chất bột, cục màu trắng của N như nêu trên ký hiệu A1 và chuyển hồ sơ cùng Nguyễn Văn N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN để giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất màu trắng dạng bột và dạng cục có trong phong bì ký hiệu A1 thu giữ của Nguyễn Văn N ngày 27/09/2022 xác định được khối lượng là 0,332 gam. Lấy toàn bộ số chất bột, cục trên niêm phong vào phong bì ký hiệu M làm mẫu vật gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1553/KL-KTHS ngày 05/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: "Chất màu trắng dạng cục, bột trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,332 gam" .

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn N khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy loại Heroine từ đầu năm 2022 đến nay, nên khoảng 07 giờ sáng ngày 27/09/2022, N đi bộ đến khu vực ngã ba xã L để tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đến, N gặp một người đàn ông không quen biết đứng tại lề đường, bịt khẩu trang. Qua trao đổi và giao dịch, N đã mua của người này 200.000 đồng được 01 gói ma túy trong một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, N mở ra xem thấy gói giấy màu trắng, đựng chất màu trắng dạng cục, bột nên biết là ma túy. Sau đó N gói lại và cho vào bao thuốc lá Thăng Long rồi cất vào túi quần phía sau bên trái đang mặc và đi bộ tìm khu vực vắng để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã L kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang như đã nêu trên.

Quá trình điều tra xác minh điều kiện kinh tế của Nguyễn Văn N xác định bị cáo sinh sống cùng vợ con tại xóm VH, xã V, huyện ĐH, tỉnh TN. Gia đình không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSVN ngày 10/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN truy tố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng : Điểm c, khoản 1 Điều 249 , điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Văn N từ 15 đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015 xử lý vật chứng theo quy định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện VN, tỉnh TN trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Với chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 27/9/2022 tại đoạn đường thuộc xóm Hang Hon, xã L, huyện VN, tỉnh TN, Nguyễn Văn N đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,332 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, khi N đang cất giấu trên người thì bị Tổ công tác Công an xã L phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma

túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, tỉnh TN truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 BLHS quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)…

c, Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng, cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, mua ma túy về sử dụng không mang tính chất vụ lợi. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án:

-Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M bên trong có chứa 0,326 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 vỏ phong bì ký hiệu N bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long, 01 mảnh giấy trắng và 01 vỏ phong bì cũ ký hiệu A1.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện VN).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc heroine thu giữ của N, N khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã ba xã L, huyện VN, tỉnh TN nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN không có đủ căn cứ xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015; Điều 329 BLTTHS năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 18 (mười tám) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/9/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn N 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

-Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M bên trong có chứa 0,326 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; 01 vỏ phong bì ký hiệu N bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long, 01 mảnh giấy trắng và 01 vỏ phong bì cũ ký hiệu A1.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện VN).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện VN;
- CCTHADS huyện VN;

- Công an huyện VN;
- Bị cáo;
-Bị hại;
- Người có QVNVLQ;
- UBND xã ;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Hoàng Thị Huyền